TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 26/2019/QĐST- HNGĐ	*H , ngày 04 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí, Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 93/2018/TB – TLVDS ngày 27 tháng 12 năm 2018 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm có những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Chị Trương LH – sinh năm 1991

Nơi cư trú: Tổ 12, khu 1, phường CX , thành phố H , Quảng Ninh;

2. Anh Nguyễn VT – sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ 12, khu 1, phường CX , thành phố H ,Quảng Ninh;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương LH và anh Nguyễn VT đêù xác nhận vợ chồng có mâu thuẫn và tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn.

[2]Về con chung: Chị Trương LT và anh Nguyễn VT có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Thảo N (sinh ngày 17 tháng 3 năm 2009). Nay ly hôn chị H và anh T thống nhất thỏa thuận: chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi) và hàng tháng anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

[3]Về tài sản và công nợ chung: Chị Trương LT và anh Nguyễn VT đều thống nhất vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung.

[4]Về lệ phí: Chị Trương LT và anh Nguyễn VT đều thống nhất anh Tuấn nộp toàn bộ tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương LT và anh Nguyễn VT thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương LT và anh Nguyễn VT có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Thảo N (sinh ngày 17 tháng 3 năm 2009).

Chị Trương LT trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Nguyễn VT không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Nguyễn VT có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ chung: Chị Trương LT và anh Nguyễn VT không có tài sản chung và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không;

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trương LT và anh Nguyễn VT thỏa thuận anh Tuấn nộp 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí của việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh T đã nộp theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0000588 ngày 27/12/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H . Anh Tuấn đã nộp xong tiền lệ phí của việc dân sự sơ thẩm về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP H ;
- Chi cục THADS TP H .
- Ủy ban nhân dân phường CX , TP. H ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Loan